

Phẩm 8: THỂ HIỆN SỰ BIẾN HÓA

Bấy giờ Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân đi đến thành Vương xá, tới thẳng nơi vườn Trúc, cung kính đảnh lễ ngang chân Phật rồi lui ra đứng một bên, thưa với Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Đức Phật Vô Tướng Âm xin gửi lời thăm hỏi vấn an Đức Thế Tôn có được ít phiền, ít bệnh, mọi sinh hoạt đều được thư thái, khí lực an lành chẳng? Lại xin đem đóa hoa sen lớn này dâng lên Đức Thế Tôn.

Đức Phật liền nhận lấy hoa rồi nói rằng:

–Đức Phật Vô Tướng Âm có được an ổn trong mọi công việc cũng như sự giáo hóa luôn thuận hợp chẳng?

Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Phật Vô Tướng Âm khí lực luôn Khang kiện, chúng sinh dễ độ. Vì sao? Vì nơi thế giới ấy, trong những lúc đại chúng được tập hợp đông đúc luôn có được bốn pháp thanh tịnh, đó là:

1. Căn lành thanh tịnh, vì sự giác ngộ.
2. Vô lượng giới thanh tịnh, luôn phát nguyện chân chánh.
3. Vô lượng tri kiến thanh tịnh, chẳng vương chấp các pháp.
4. Chỗ quán tưởng thanh tịnh, không giữ chặt lấy tướng.

Kính bạch Thế Tôn! Nơi chúng hội ấy không có ai là kẻ hủy phá giới luật cùng uy nghi, cũng chẳng có tên gọi về ba thứ hủy phá kia. Chúng hội ở quốc độ ấy xem chúng sinh trong thế giới Ta-bà này như thể cảnh tra khảo đánh đập ở chốn ngục tù. Con nay xin được trở về, kính mong Đức Như Lai đến thăm thế giới của con.

Đức Phật bảo Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân:

–Hãy khoan! Nay bậc thiện nam! Đi đến thế giới ấy là nhằm làm công việc gì? Ta nay ở đây đang lo giáo hóa chúng sinh.

Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân đã ân cần cung thỉnh ba lần:

–Kính mong Đức Như Lai đến thăm thế giới ấy. Nếu chẳng chiếu cố quan tâm thì con sẽ xin đem thần lực có được do phước báo tiếp thế giới này, chỉ trong khoảng một niệm đem đặt liền nơi cõi kia, cũng trong phần hư không chẳng khác.

Lúc này Đức Phật im lặng, lắng nghe vị Bồ-tát ấy nói về việc sẽ thể hiện diệu lực của thần thông tự tại, nhằm khiến cho chúng sinh có được đầy đủ các căn lành, cũng là nhằm thị hiện diệu lực của mức độ tri kiến. Và vị Bồ-tát ấy liền dùng tay phải dứt mạnh lấy cõi tam thiên đại thiên thế giới, giống như người thợ đồ gốm dùng cây gậy để quay bánh xe, cứ việc giữ chặt lấy mà bước đi.

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi-phất nhận biết khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới này đều đang bị dao động lớn nên thưa với Đức Thế Tôn:

–Hãy giữ chặt lấy thế giới này cùng với chúng ta! Hãy giữ chặt lấy thế giới này cùng với chúng ta!

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn dùng âm thanh thuận theo trí tuệ, vừa êm dịu vừa hòa nhã, có thể đem lại sự vui thích cho mọi người, đầy đủ sự sâu xa, không cao không thấp, gọn đủ điều cốt yếu, không rối rắm để có thể chỉ rõ ý nghĩa, đáp lại Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Chẳng phải do ta tạo ra!

Tiếng nói ấy khắp đại thiên thế giới đều cùng được nghe. Lúc này có những chúng

sinh vốn tham đắm nơi cái ta, tâm ta, dựa theo những điều nghe thấy nên hết sức kinh sợ mà có được tâm chán lìa. Ngoài ra thì bốn chúng đệ tử chỉ thấy Đức Như Lai được các vị Bồ-tát vây quanh và đang vì họ mà thuyết pháp, như vị Chuyển luân vương đang ngồi ngay ngắn nơi tòa ở chốn an ổn, các vị Đại phạm vương đang ở giữa chúng Phạm thiên.

Bấy giờ Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân đều đem vô lượng thế giới trong mười phương tập hợp lại ở một nơi để cho chúng sinh được thấy rõ. Lúc này Đức Thế Tôn dùng diệu lực thần thông khiến cho gió lớn dấy lên thổi khắp các thế giới, hỗ trợ cho việc lấy tay đánh mạnh vào làm vỡ tung ra và thấy đều tan biến. Đức Phật thể hiện thần lực như thế, các vị Đại phạm vương cùng các vị Phạm thiên, đối với kiến văn của mình luôn chấp các pháp là thường, chẳng bị hoại, nhất là ở chốn cung điện cùng ngôi vị Phạm vương, nay đều tự thấy cung điện tan hoại nên hết mực kinh hoàng, sinh tâm chán lìa, mỗi vị đều suy nghĩ: “Những cung điện này đã được xây dựng từ trước mà nay thấy đều bị phá vỡ, hủy hoại, như nước dấy sóng lớn đập vào sóng nhỏ thành bọt nước tung tóe lên cao. Nếu nước khô cạn, mặt trời dọi ánh nắng và gió thổi lên thì thấy tan hết! Thế thì đúng là chúng ta cùng chịu sự vô thường.” Suy nghĩ như vậy nên các vị đó đều cùng run rẩy sợ hãi, chấp tay lễ Phật.

Lúc này Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ta từ trước đến nay luôn vì Tôn giả mà nói rằng: Thế gian hư vọng, không có chân thực. Ví như có người cùng với cái không tranh luận. Thế gian là như thế đấy. Chỉ theo sự nhớ tưởng phân biệt nên cho là có. Không chắc, không bền, chẳng khác gì bọt nước tụ lại trong chốc lát. Thế gian như ảo, có thể lừa dối chúng sinh. Thế gian như ánh lửa rực sáng, thể tướng nó là không thật, kể cả sự khát khao yêu mến. Thế gian như bóng hình, chẳng thể cầm giữ được. Thế gian như tiếng vang, hư dối, khiến các loài khởi nghiệp. Thế gian như thật chính là tánh dứt điên đảo.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ta ngồi nơi đạo tràng đã thông đạt được điều như thật, biết hình tướng thế gian là không, không chốn có, không chốn nương tựa, dùng cái không bị ngăn ngại để đạt được hình tướng thế gian.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Xưa nay ta đã từng biết rõ về vị của thế gian, về nỗi lo ở thế gian cũng như việc ra khỏi thế gian, không tự mình tuyên bố là ta đã được Phật đạo. Chỉ khi ta đã nhận ra tướng như thật của thế gian cùng nguyên nhân gây nên bao nỗi khổ ở thế gian, nhận biết sự diệt khổ ở thế gian và con đường diệt khổ đó, thì mới tự mình tuyên bố rõ là ta đã đạt được Phật đạo.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Thế nào gọi là thế gian và những gì là năm ấm ở trong thế gian ấy? Năm ấm đó là sắc ấm, thọ ấm, tưởng ấm, hành ấm và thức ấm. Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Thế nào là sắc ấm? Hoặc như có chúng sinh suy nghĩ rằng: “Nếu như quá khứ ấy không gọi tên là sắc; vị lai, hiện tại không gọi tên là sắc, vì thế mà Phật bảo mọi sở hữu là sắc. Nếu ở nơi quá khứ, vị lai, hiện tại, hoặc trong hoặc ngoài, hoặc thô hoặc tế, hoặc đẹp hoặc xấu, hoặc gần hoặc xa, đều được gọi tên là sắc ấm, mà sắc ấm ấy thật không có hình tướng. Ví như không ấm, phong ấm, hỏa ấm, thủy ấm, địa ấm, chỉ có tên gọi thôi. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức ấm lại cũng như vậy, nên dùng sự tương hợp của nhân duyên ấy để nói về các ấm.”

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Hàng phàm phu ngu si tối tăm luôn tham đắm nơi thân mình, không biết rõ về hình tướng của sắc, cho là sắc là ta, là sở hữu của ta, để giữ lấy hình tướng phân biệt mà sinh ra tâm tham đắm. Thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ta an tọa nơi đạo tràng, ở trong các sự việc ấy không

cho là có, không cho là không, mà phát sinh Pháp nhân. Hàng phàm phu ở những trường hợp không có pháp sở hữu, sinh tâm khao khát yêu mến, cho là pháp bị tan hoại bèn dấy sự buồn khổ lo phiền. Kẻ tham đắm sâu nặng ấy do bị mất chỗ mình tham đắm nên càng thêm mê muội, lầm lạc, liên tiếp tạo các nghiệp xấu ác. Như dùng gạch đá, gậy gộc, gươm giáo, đủ thứ binh khí để sát hại lẫn nhau, do si mê lầm lạc nên khởi tạo nghiệp dữ, gây ra tội lỗi như thế. Như Lai thông đạt các pháp đều bình đẳng, mọi tri kiến cũng bình đẳng nên thuyết giảng chánh kiến. Gọi là chánh kiến tức là bình đẳng, chánh trực, không có cao thấp, đó là hành đạo chân chánh, tu tập chính đáng, giải thoát chân chánh, đạt được những tri kiến ấy nên gọi là chánh kiến.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Phật nói về chánh kiến, chẳng thể chỉ dùng ngôn ngữ vì các vị mà nói suông, phải nên thuận theo lời nói để tu tập.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Các vị đều phải theo đúng pháp tu tập sẽ có được trí tuệ vô lượng, vô biên, đó chính là tám vạn bốn ngàn các Pháp tạng trong một cửa Pháp tạng. Đó gọi là những dấy khởi tạo tác chẳng phải tướng dấy khởi tạo tác.

Lúc Đức Như Lai nói về cửa Pháp tạng ấy, có đến bảy vạn bảy ngàn na-do-tha các vị Phạm thiên vương ở trong các pháp xa lìa bụi bặm phiền não, đạt được Pháp nhân thanh tịnh. Chư Thiên ở cõi Dục giới có tới tám vạn bốn ngàn na-do-tha vị ở trong các pháp đều lìa bỏ phiền não cấu uế, đạt được Pháp nhân thanh tịnh; cùng với vô lượng người khác, cũng đối với các pháp xa lìa bụi bặm và có được Pháp nhân thanh tịnh. Có đến trăm ngàn vạn ức các vị Bồ-tát ở trong trăm ức cõi Diêm-phù-đề, đều ở nơi chúng hội này đạt được pháp Nhân vô sinh, cùng với vô lượng, vô biên chúng sinh khác thấy đều phát tâm cầu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ Đức Thế Tôn thu lại thân lực. Bốn bộ chúng cùng với chư Thiên ở các cõi trời Phạm thế, Phạm trụ, Phạm chúng và trong cõi Dục giới, Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-đà-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân... thấy đều tự nhận ra thân mình, trở lại thế giới ấy.

M

Phẩm 9: DIỆU LỰC CỦA NHƯ LAI

Bấy giờ, Tôn giả Mục-kiền-liên từ nơi chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt y, để trần vai bên phải, chắp tay cung kính hướng về phía Đức Phật, thưa rằng:

–Kính bạch Thế Tôn! Thật là điều chưa từng có! Vị Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân ấy đã có thân lực lớn lao đưa thế giới Kham nhẫn này, kể cả Đức Như Lai, đem đặt trong khoảng thuộc thế giới khác.

Bạch Thế Tôn! Mang con đi đến cõi ấy rồi trở lại nơi này, lúc bấy giờ con thật sự là thần hỷ chẳng còn, nói chi tới thông. Con lại suy nghĩ: “Hiện vị Bồ-tát ấy đã có đầy đủ thần thông lớn lao, đưa con đi đến rồi trở về, mà con đều chẳng rõ là chậm, nhanh, hay gần xa ra sao!” Con lại suy nghĩ tiếp: “Vị Bồ-tát ấy hiện chưa thành tựu Phật đạo mà đã có thân lực như thế, huống chi là đến lúc thành Phật!”

Đức Phật bảo Tôn giả Mục-liên:

–Tôn giả đã cho rằng Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân ấy có thể đưa Như Lai trong việc đi đến và trở về chăng? Chớ có ý nghĩ đó. Vì sao? Vì ta chẳng hề thấy có Sa-môn, Bà-la-môn, A-la-hán, Bích-chi-phật, cùng với bao loài chúng sinh, cả Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-đà-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi

nhân... chưa ai có thể làm lay động nổi một góc y của Như Lai, huống chi lại có thể đưa bổng đến thế giới khác, rồi đặt trở lại nơi cũ. Không có chuyện ấy đâu!

Này Tôn giả Mục-liên! Hết thấy trời, người đều được đặt yên nơi thế gian này. Nếu như cõi tam thiên đại thiên thế giới này với mọi chúng sinh hiện có, có hình sắc, không có hình sắc, có tướng, không có tướng, chẳng phải có tướng, chẳng phải không có tướng, hoặc có thể trông thấy, hoặc không thể trông thấy, giả như khiến trong một lúc đều được làm thân người, do tin tưởng, xuất gia, đều chứng đắc A-la-hán, gồm đủ sáu thứ thần thông, giống như Tôn giả Mục-liên vậy. Vậy thì theo ý của Tôn giả thế nào? Trong trường hợp này, với thần thông trí lực có được ấy, nên cho là lớn chăng?

Tôn giả Mục-liên thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Hết sức lớn.

Đức Phật bảo Tôn giả Mục-liên:

–Các vị A-la-hán ấy dùng tay đưa cõi tam thiên đại thiên thế giới đi khắp hằng sa quốc độ trong mười phương. Giả như Như Lai dùng một hạt cải đem đặt nơi không trung, thì chúng A-la-hán có thần thông lớn lao ấy hãy còn không thể làm lay động như một vật bé xíu có thể làm được.

Này Tôn giả Mục-liên! Vả lại, việc đặt để của những thứ thần thông lớn lao kia, giả như một người có được thần lực lớn, Phật lắng nghe người ấy nói là có thể dùng một hơi thổi, thổi vỡ tung cả cõi đại thiên tan ra, khiến các vi trần tung bay khắp vô lượng hằng sa thế giới. Lại dùng một hơi thổi khiến các vi trần kia hợp trở lại thành cõi tam thiên đại thiên thế giới. Này Tôn giả Mục-liên, vậy thì theo ý của Tôn giả thế nào? Người ấy có đầy đủ thần lực lớn lao chăng?

Tôn giả Mục-liên đáp:

–Kính bạch Thế Tôn! Hết sức lớn!

Đức Phật bảo:

–Này Tôn giả Mục-liên! Giả sử có người đều được diệu lực thần thông lớn lao như vậy và số người ấy đầy cả cõi tam thiên đại thiên thế giới này, cũng như những rừng cây, đồng ruộng với lúa, mè, mía... hết thấy đều cùng một lòng thể hiện hết thần lực, hãy còn không thể làm lay động được một góc tám y của Như Lai, huống hồ là nâng Như Lai đem đặt nơi thế giới khác rồi lại đem trở về!

Này Tôn giả Mục-liên! Ta đang ngồi nơi tòa này, có thể làm lay động vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn a-tăng-kỳ cõi ở phương Đông, trong ấy mọi chúng sinh đều không hề tự biết, kể cả cảm tưởng về việc đi lại của mình. Các chúng sinh ấy cũng không thể biết được về các trường hợp thành hoại cũng như tận diệt của thế gian.

Này Tôn giả Mục-liên! Nên biết rằng, Như Lai khi thể hiện thần lực là tùy theo chỗ thích ứng của chúng sinh để vì họ mà thuyết pháp. Hoặc có chúng sinh nên hiện thân Phật để họ được hóa độ. Hoặc có chúng sinh nên hiện thân chư Thiên để họ được hóa độ. Hoặc có chúng sinh nên hiện thân rồng để hóa độ họ. Hoặc có chúng sinh nên hiện thân Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-đà-la, Ma-hầu-la-già... để hóa độ họ. Hoặc có chúng sinh nên hiện thân nam, thân nữ để hóa độ họ. Hoặc có chúng sinh nên hiện thân lớn hay nhỏ để hóa độ họ.

Này Tôn giả Mục-liên! Như Lai vốn có diệu lực thần thông vô sở úy tự tại, nên biết là chúng thấy đều được thu nhiếp trong kinh này. Các phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng cùng hai phương trên, dưới cũng đều như thế cả.

Này Tôn giả Mục-liên! Tôn giả nếu được thấy Như Lai hành hóa, nhất là thể hiện

thần lực lớn lao thì Tôn giả đã chẳng có những lời hỏi đáp vừa rồi.

Này Tôn giả Mục-liên! Ta đã dạy Tôn giả A-nan pháp môn Đà-la-ni là nhằm để thọ trì mười hai bộ kinh Tu-đa-la, Kỳ-đạ, Xà-ca-la-na, Già-đà, Ưu-bà-na, Ni-đà-na, A-ba-đà-na, Y-đế-mục-đa-già, Xà-đa-già, Quảng kinh, Vị tầng hữu kinh và Ưu-bà-đề-xá, khiến cho không bị quên mất. Mà hiện nay Tôn giả A-nan hãy còn chẳng có thể biết được thần lực của Như Lai. Vì sao? Vì Như Lai đã dùng từng lời, từng chữ, từng câu để nêu bày giảng nói. Tất cả hàng Thanh văn, Bích-chi-phật hoặc ở trong một kiếp hay trăm ngàn vạn kiếp, cho tới vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, hãy còn không thể đọc tụng thọ trì, suy nghĩ, diễn nói hết được, huống chi lại có thể biết hết được chỗ thần thông diệu lực lớn lao mà Như Lai đã thể hiện. Không có sự việc ấy!

Này Tôn giả Mục-liên! Như Lai đã từng thể hiện vô số nhân duyên, vô số uy nghi, vô số pháp môn, nẻo đường để giáo hóa chúng sinh cùng diễn nói chánh pháp. Chỉ vào lúc mang y, hết thấy hàng Thanh văn và Bích-chi-phật hãy còn không thể biết trong ấy số lượng chúng sinh tăng lên là bao nhiêu và thuyết pháp như thế nào, huống hồ là có thể biết hết các nẻo hành hóa của Như Lai cũng như thần thông và trí tuệ của Như Lai. Không hề có việc ấy!

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn theo Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân nhận lấy đóa hoa sen xong, liền gọi các vị Bồ-tát Bạt-đà-bà-la, Bồ-tát Bảo Tích, Bồ-tát Đạo Sư, Bồ-tát Tinh Đắc, Bồ-tát Na-la-đạt, Bồ-tát Đế Đắc, Bồ-tát Thủy Thiên, Bồ-tát Thiện Lực... là những bậc có thể hộ trì Pháp tạng ở đời sau, nói rằng:

–Này các vị thiện nam! Các vị có thể hộ trì kho tàng chánh pháp của Như Lai, có thể khéo thông tỏ, tin tưởng nơi con đường hành hóa của Như Lai để diễn thuyết chăng?

Các vị Bồ-tát thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Chúng con đều có thể làm được việc ấy.

Đức Phật nói:

–Các vị kể từ nay nếu có thuyết giảng thì trước hết hãy xem nẻo chốn hành hóa, ý hướng cùng các pháp môn hội nhập của Như Lai, sau đấy mới thuyết giảng. Nếu như có người bảo rằng: “Thế nào gọi là trí tuệ đầy đủ của Phật?”, thì các vị nên dựa vào những kinh như thế này cùng quan sát nẻo hành hóa của Như Lai, sau đó mới trả lời. Các vị nếu được nghe những chỗ nói về các pháp môn thì đều nên quan sát ý hướng hành động của Như Lai, vì sự việc ấy nên mới thuyết giảng pháp như vậy. Các vị nếu nhận thấy chỗ hành động của chúng sinh thì cũng phải xem nơi Pháp tạng của Như Lai để biết rằng các chúng sinh đã có những hành độ như vậy và Phật đã dùng sự hành hóa đó là nhằm để làm cho chuyển biến dứt trừ. Mọi nẻo hành động của chúng sinh có đến chín vạn chín ngàn các căn, Như Lai tất biết rõ. Đó là nhiều kẻ do tham dục mà có căn như thế. Nhiều kẻ do giận dữ mà có căn như vậy. Nhiều kẻ do ngu si mà có căn như thế. Kẻ gần như nhiều dục mà có căn như vậy. Kẻ gần như nhiều giận dữ mà có căn như vậy. Kẻ gần như có nhiều si mê mà có căn như vậy. Kẻ gần như nhiều tham giận mà có căn như thế. Kẻ gần như nhiều tham si mà có căn như vậy. Kẻ gần như nhiều sân si mà có căn như thế. Kẻ gần như nhiều tham sân si mà có căn như vậy... Các căn như thế là có thể lãnh hội đạo pháp thanh tịnh, cũng như có thể khởi mọi sự việc. Các căn như vậy là gốc từ nhân duyên sinh và từ nơi “tập” mà hành động, thu đạt. Có căn tạo tác nghiệp thì hoặc dấy nghiệp xấu ác hay tạo nghiệp thiện tốt, hoặc tạo cả nghiệp thiện, nghiệp ác. Căn ấy thuận với đạo, căn ấy thuận với định, căn ấy thuận với tuệ, đó là sự thuận hợp hết mực với trí. Thuận với trí vô sinh là sự tùy thuận của căn. Đạt đến tận cùng trí vô

sinh là chân lý thuận hợp với căn.

Này các vị thiện nam! Ở trong hai vạn các căn ấy hòa hợp với sức mạnh của nhân duyên đời trước nên có thể khởi các nghiệp, hoặc nghiệp dữ, nghiệp lành. Do từ nghiệp duyên ấy mà có được đủ loại hình sắc, hoặc đen, hoặc trắng, hoặc chẳng đen chẳng trắng, hoặc ở trên hoặc xa lìa. Các thứ hình sắc như thế có hai vạn căn, có thể sinh ra các thân, hoặc dài hoặc ngắn, hoặc thô hoặc tế, hoặc chẳng dài–ngắn, chẳng thô tế. Có hai mươi vạn căn có thể biểu lộ hình tướng bên trong như ở trong mắt, tai, mũi, lưỡi, thân. Nhận biết đó là người có tâm tham, đó là người có tâm sân, đó là người có tâm si, đó là người lìa tham, đó là người lìa sân, đó là người lìa si. Có ba vạn căn tạo nên những nghiệp báo sai biệt, như lúc người chết thì tình thức mê muội, hình sắc biến đổi, tay chân co quắp, các căn thác loạn, các chi phần cùng lìa nhau. Gặp lúc hơi tuôn ra, biết đó là các căn phải bị đọa vào địa ngục hay ngạ quỷ, súc sinh; hay là căn ấy được sinh nơi cõi người, trời, được sinh nơi cõi Phật. Ở phương khác được thấy chư Phật. Căn ấy nên dứt sự tương tục của sinh tử, không còn phải nhận lấy thân sau. Có bảy vạn căn, do tin hiểu được sức mạnh của căn mà thu nhiếp được gốc thiện. Có hai vạn các căn thu nhiếp pháp bất thiện, vào lúc chết có thể nhận biết.

Này các vị thiện nam! Đó gọi là diệu lực của Phật, là nẻo hành hóa của Như Lai, cũng là kho tàng chánh pháp của Như Lai. Như Lai an trụ ở đấy để có thể diễn nói các pháp không tăng không giảm.

M